Trang ba

1

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5-6 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “THẾ GIỚI THỰC VẬT”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 03/01/2022 ĐẾN 28/01/2022)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - NHÁNH 1: BÉ YÊU CÂY XANH**

**- NHÁNH 2: RAU CỦ BÉ THÍCH**

**- NHÁNH 3: QUẢ NGON CỦA BÉ**

**- NHÁNH 4: LOÀI HOA BÉ YÊU**

Tên giáo viên dự thi: **Phạm Thị Thu Thảo**

Ngày tháng năm sinh:18/01/1993

Đơn vị công tác: **Trường mầm non An Dương, Huyện An Dương**

|  |
| --- |
| **Mã phách** |
|  |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

Trang bìa

2

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5-6 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “THẾ GIỚI THỰC VẬT”**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 03/01/2022 ĐẾN 28/01/2022)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - NHÁNH 1: BÉ YÊU CÂY XANH**

**- NHÁNH 2: RAU CỦ BÉ THÍCH**

**- NHÁNH 3: QUẢ NGON CỦA BÉ**

**- NHÁNH 4: LOÀI HOA BÉ YÊU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã phách:** | | |
| **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** | **Giám khảo 3** |

***Hải Phòng, tháng 4 năm 2022***

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI THỰC VẬT

| **TT** | **Mục tiêu chủ đề** | **Nội dung chủ đề** | **Hoạt động chủ đề** | **Phạm vi thực hiện** | **Địa điểm tổ**  **chức** | **Chủ đề: Thế giới thực vật** | | | | | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | | **N2** | | **N3** | | **N4** | |  | |
| **Bé yêu cây xanh** | | **Rau, củ bé thích** | | **Quả ngon của bé** | | **Loài hoa bé yêu** | |
| **3/1-**  **7/1** | | **10/1-**  **14/1** | | **17/1-**  **21/1** | | **24/01-28/01** | |
| **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục. | **Bài 5:**   * Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp bắt chước âm thanh. * Lưng, bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. * Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang.   - Bật: Nhảy lên ( Bật tại chỗ)  \*TCVĐ: Gieo hạt, nảy mầm | Khối | ST- KVC  số 3 | TDS | | TDS | | TDS | | TDS | |  | |
| **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **\* Vận động: đi** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | ***Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bước cao thấp liên tục trên các gờ bồn hoa.*** | Đi bước cao thấp liên tục trên các gờ bồn hoa. | - Trò chơi: Thi xem ai bước giỏi | Lớp | ST- KVC  số 3 | HĐNT | |  | |  | |  | | **MTPTCT** | |
| 3 | Giữ được thăng bằng cơ thể, nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động đi nối bàn chân tiến, lùi | Đi nối bàn chân tiến, lùi | * Tiết học: Đi nối bàn chân tiến lùi. * Trò chơi: Diễn viên xiếc tài ba | Khối | Lớp học |  | |  | |  | | HĐH+ HĐNT | |  | |
| 4 | Kiểm soát được vận động, phản xạ nhanh khi đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh 4-5 lần | Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh | * Tiết học: Bật qua vật cản cao 15-20cm * Trò chơi: Vận động viên bật nhảy | Lớp | Lớp học |  | | HĐH+ HĐNT | |  | |  | |  | |
| 5 | Thể hiện sự dẻo dai, khả năng phối hợp nhịp nhàng, khéo léo khi thực hiện vận động bò vòng qua 7 điểm zic zăc (mỗi điểm cách nhau 1,5m) đúng yêu cầu | Bò zic zăc qua 7 điểm. | * Tiết học: Bò dích dắc qua 7 điểm * Trò chơi: Bé nào bò khéo | Khối | Lớp học | HĐH+ HĐC | |  | |  | |  | |  | |
| 6 | Mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn, khéo léo trèo lên xuống 7 gióng thang liên tục ở độ cao 1,5 m so với mặt đất | Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m | * Tiết học: Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m * Trò chơi: Leo thang | Khối | Lớp học |  | |  | | HĐH+ HĐNT | |  | |  | |
| **\* Vận động: bật, nhảy** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 7 | Bền bỉ, dẻo dai và giữ được thăng bằng khi nhảy lò cò 5m | Nhảy lò cò 5m | - Trò chơi: Siêu nhân nhảy lò cò | Lớp | ST- KVC  số 2 |  | | HĐNT | |  | | HĐNT | |  | |
| **\* Các trò chơi dân gian và trò chơi vận động** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 8 | Trẻ hứng thú tích cực nhanh nhẹn, có tinh thần đoàn kết khi tham gia các trò chơi dân gian và trò chơi vận động. | Thực hiện các trò chơi dân gian, trò chơi vận động phù hợp với độ tuổi. | - Chơi trò chơi: Mèo đuổi  chuột; Cướp cờ; Bịt mắt dê; ô tô và chim sẻ; Rồng rắn lên mây; Nhảy bao bố; Đi cà khoeo; Xi ba khoai; Bỏ giẻ… | Lớp | Sân chơi | HĐNT | | HĐNT | | HĐNT | | HĐNT | |  | |
| **3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 9 | Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | - Trò chơi: Vẽ phấn trên sân | Lớp | Sân chơi | HĐNT | |  | | HĐNT | |  | |  | |
| **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 10 | Nhận biết được 4 nhóm thực phẩm và lựa chọn được một số thực phẩm khi gọi tên nhóm | Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm. | - Trò chơi: Menu ẩm thực | Lớp | Lớp học | HĐG | | HĐG | | HĐG | | HĐG | |  | |
| 11 | Biết cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, các món ăn trong 1 bữa ăn | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn | - Tổ chức bữa ăn và giới thiệu các món ăn trong ngày.  - Trò chơi: Đầu bếp tài ba | Lớp | Lớp học | VSAN  + HĐG | | VSAN  + HĐG | | VSAN  + HĐG | | VSAN  + HĐG | |  | |
| 12 | Biết một số thói quen ăn uống tốt (ăn chậm, nhai kỹ, không kén chọn thức ăn, không vừa  nhai vừa nói,…) | Thói quen ăn uống tốt/không tốt | * Xem video về thói quen ăn uống tốt/không tốt   - Thực hành thói quen ăn uống văn minh. | Lớp | Lớp học | ĐTT  + VSAN | | ĐTT  + VSAN | | ĐTT  +VSAN | | ĐTT  + VSAN | |  | |
| **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 13 | Biết sử dụng thiết bị vệ sinh đúng cách | Đi vệ sinh đúng nơi quy  định, đi xong dội/giật nước cho sạch. | * Xem video hướng dẫn sử dụng thiết bị vệ sinh. * Thực hành rửa tay | Lớp | Lớp học | ĐTT+  VSAN | | ĐTT+  VSAN | | ĐTT+  VSAN | | ĐTT+  VSAN | |  | |
| **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 14 | ***Có một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống và chủ động thực hiện hàng ngày: Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất*** | ***Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất*** | - Chơi thi đua ai ăn nhanh nhất và đoán tên món ăn | Lớp | Lớp học | VSAN | | VSAN | | VSAN | | VSAN | | **MTPTCT** | |
| 15 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe | Phân biệt thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | - Trẻ chơi trò chơi nhặt tranh ảnh có lợi và có hại gắn vào bảng mặt mếu và mặt cười | Lớp | Lớp học | HĐG | | HĐC | | HĐC | |  | |  | |
| 16 | Làm quen một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản. | Một số cách bảo quản thực phẩm/ thức ăn đơn giản | - Trò chơi: nấu ăn và bảo quản đồ ăn/thực phẩm | Lớp | Lớp học | HĐG | | HĐG | | HĐG | | HĐG | |  | |
| **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **3. Động vật và thực vật** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Biết đặc điểm, ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây, hoa ,quả  Biết đặc điểm, ích lợi, tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây, hoa ,quả | Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây, hoa ,quả  Đặc điểm , ích lợi , tác hại, quá trình phát triển và điều kiện sống của một số loại cây, hoa ,quả | * Tiết học: Khám phá cây xanh: * Thảo luận về công viên cây xanh | Khối | Sân chơi | HĐH  +HĐC | |  | |  | |  | |  | |
| - Tiết học Steam: Khám phá 1 số loại rau, củ. Dự án xây dựng vườn rau sạch. Tiết 1  - Xây dựng vườn rau sạch. | Lớp | Lớp học |  | | STEAM+HĐG | |  | |  | |  | |
| * Tiết học: Một số loại hoa * Trò chơi: Xếp theo quy tắc * Thực hành chăm sóc vườn hoa | Lớp | Lớp học |  | |  | |  | | HĐH+ HĐG+ HĐNT | |  | |
| 2 | Biết so sánh, phân loại cây, hoa, quả theo 2 - 3 dấu hiệu | So sánh, phân loại cây, hoa, quả theo 2 - 3 dấu hiệu | - Trò chơi: Chơi bảng chơi phân loại: Cây xanh - cây ăn quả  - Trò chơi: Hãy chọn cho đúng (quả nhiều hạt/ít hạt-qủa vò sần/nhẵn…) | Lớp | Lớp học | HĐG | |  | | HĐG | |  | |  | |
| **5. Công nghệ** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | ***Thực hiện được một số thao tác cơ bản với máy tính*** | ***Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di***  ***chuyển chuột, kích chuột***  ***, mở thư mục*** | * Xem video về cách sử dụng máy tính * Thực hành sử dụng máy tính:   + Trò chơi bút chì thông minh  + Trò chơi vòng quay kì diệu | Lớp | Lớp học | ĐTT+  HĐG+  HĐC | | ĐTT+  HĐG+  HĐC | | ĐTT+  HĐG+  HĐC | | ĐTT+  HĐG+  HĐC | | **MTPTCT**  **\* Mục tiêu kích thích những trẻ vận dụng tốt các kiến thức đã học vào xử lý các thao tác trên máy tính** | |
| **1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | Nhận biết được chữ số 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | Nhận biết được chữ số 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | - Tiết học: Đếm đến 8. Nhận biết số lượng trong phạm vi 8. Nhận biết số 8  - Trò chơi:  + Xâu đủ số lượng  + Tô nối các nhóm với số lượng tương ứng  + Xếp số 8 bằng sỏi, căng chun, hột hạt. | Khối | Lớp học |  | | HĐG+ HĐC | | HĐH+ HĐG | | HĐG+ HĐC | |  | |
| 5 | Có khả năng so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất. | Nhận biết mối quan hệ hơn kém của ba nhóm đối  tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau | * Tiết học: Nhận biết mối quan hệ hơn kém của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau * Làm bài tập trong vở LQVT * Làm sách số * Trò chơi: Ai thông minh hơn (Thêm/bớt cho đủ số lượng) | Khối | Lớp học |  | |  | | HĐH+ HĐG+ HĐC | |  | |  | |
| **4. So sánh , đo lường** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 6 | ***Biết thu thập thông tin và tạo ra biểu đồ, đồ thị đơn giản (VD: biểu đồ về thời tiết,***  ***chiều cao cây,…)*** | Tạo biểu đồ đơn giản về chiều cao của cây | * Gieo hạt và theo dõi quá trình phát triển của cây từ hạt * Gắn quá trình và phát triển của cây * So sánh sự phát triển của cây | Lớp | ST- KVC  số 1 | HĐG+ HĐNT | |  | | HĐG+ HĐNT | |  | | **MTPTCT** | |
| **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **A. Nghe hiểu lời nói** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi về chủ đề Thực vật: Quả bầu tiên; Sự tích hoa hồng, Cây rau của Thỏ út | * Tiết học: Truyện: Cây rau của Thỏ út * Ôn truyện: Cây rau của thỏ út | Lớp | Lớp học |  | | HĐH+ HĐC | |  | |  | |  | |
| 2 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện đọc phù hợp với độ tuổi về chủ đề Thực vật | - Nghe truyện: Rau thì là | Lớp | Lớp  học |  | | HĐC | |  | |  | |  | |
| - Nghe truyện: Sự tích hoa hồng | Lớp | Lớp  học |  | |  | |  | | HĐC | |  | |
| - Nghe truyện: Sự tích cây khoai lang, cây rau của Thỏ út. | Lớp | Lớp học | ĐTT | | ĐTT | | ĐTT | | ĐTT | |  | |
| 3 | Có khả năng nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi về chủ đề Thực vật | - Nghe bài thơ: Cây bàng, cây dừa | Lớp | Lớp học | ĐTT+ HĐC | |  | |  | |  | |  | |
| * Nghe bài thơ: Lời chào của hoa, hoa kết trái * Giải câu đố về hoa+quả | Lớp | Lớp học | ĐTT | | ĐTT | | ĐTT+  HĐC | | ĐTT+  HĐC | |  | |
| **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4 | Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được | Kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được | - Kể lại về quá trình phát triển của cây | Lớp | Lớp học | HĐG+ HĐC | |  | |  | |  | |  | |
| 5 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi về chủ đề Thực vật | * Tiết học: Hoa đồng hồ * Ôn bài thơ: Hoa đồng hồ | Lớp | Lớp học |  | |  | |  | | HĐH+ HĐC | |  | |
| * Tiết học: Vè các loại quả * Đọc thơ chữ to: Vè các loại quả | Lớp | Lớp học |  | |  | | HĐH+ HĐG | |  | |  | |
| 6 | Kể lại được nội dung  chuyện/sự việc đã được nghe theo trình tự nhất định | Kể lại chuyện/ sự việc đã được nghe theo trình tự | - Trò chơi kể chuyện sáng tạo theo tranh: Quả bầu tiên | Lớp | Lớp học | HĐG | | HĐG | | HĐG | | HĐG | | **\* Mục tiêu kích thích sáng tạo của một số trẻ có khả năng ngôn ngữ linh hoạt** | |
| **C. Làm quen với việc đọc - viết** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 7 | Có khả năng nhận dạng các  chữ cái B-D-Đ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Nhận dạng các chữ cái "b - d - đ " trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | * Tiết học: Làm quen nhóm chữ cái b - d - đ * Xếp chữ bằng các nét rời, hột hạt * Bù chữ còn thiếu bằng hột hạt   - Trò chơi: Tìm chữ ghép tranh | Lớp | Lớp học | HĐH+ HĐG | | HĐG+ HĐC | |  | |  | |  | |
| 8 | Có khả năng nhận dạng các  chữ cái H-K trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Nhận dạng các chữ cái H-K trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | - Tiết học: Làm quen chữ cái h -k  - Trò chơi: Tìm chữ ghép từ   * Tìm nối chữ trong từ | Lớp | Lớp học |  | |  | |  | | HĐH+ HĐG | |  | |
| 9 | Trẻ có khả năng phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối (b, d, đ, h, k) gần giống nhau và các thanh điệu | Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối (b, d, đ, h, k) gần giống nhau và các thanh điệu | - Kể tên các loại quả có âm đầu là b - d - đ. | Lớp | Lớp học | HĐC | |  | | HĐC | |  | |  | |
| - Kể tên các loài hoa có âm đầu là h - k | Lớp | Lớp học |  | |  | |  | | HĐC | |  | |
| 10 | Biết sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình | Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình | - Thực hành sao chép tên của mình.  (Yêu cầu trẻ tự vẽ kí hiệu hoặc sao chép tên của mình vào bài của mình) | Lớp | Lớp học |  | | KH- HĐH | |  | |  | | **Mục tiêu chuyển từ chủ đề Nghề nghiệp** | |
| 11 | Biết tô, đồ các nét chữ, chữ cái. | - Tập tô đồ nét cong hở phải theo nét chấm mờ | * Làm bài tập tô đồ nét cong hở phải * Sao chép viết tên các loại cây, hoa, quả | Lớp | Lớp học |  | | HĐNT  +  HĐC | | HĐG  +  HĐC | | HĐG  +  HĐC | |  | |
| 12 | Biết tô, đồ các nét chữ, chữ cái. | Tập tô đồ chữ B,D,Đ theo nét chấm mờ | * Tiết học: Tập tô đồ chữ b - d - đ * Ôn luyện tập tô đồ chữ b-d- đ * Xếp chữ bằng dây, sỏi | Lớp | Lớp học |  | | HĐH+ HĐC+  HĐNT | | HĐC+  HĐNT+  HĐG | |  | |  | |
| 13 | Biết tô, đồ các nét chữ, chữ cái. | Tập tô đồ chữ H,K theo nét chấm mờ | * Tập tô đồ chữ h-k theo nét chấm mờ * Vẽ chữ bằng cát * Vẽ chữ bằng nước trên sân | Lớp | Lớp học |  | |  | |  | | HĐNT+ HĐC | |  | |
| **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | | | | | | | | | | | | | |
| **2. Thể hiện sự tự tin, tự lực** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày: Vắt nước cam | Vắt nước cam | - Thực hành vắt nước cam | Lớp | Lớp học |  | |  | | HĐG | |  | |  | |
| **2. Quan tâm đến môi trường** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Thích chăm sóc cây | Bảo vệ, chăm sóc cây cối | * Tiết học: Bé bảo vệ, chăm sóc cây cối * Chăm sóc tưới cây vườn trường | Lớp | Lớp học | HĐH+ HĐNT | |  | |  | |  | |  | |
| 3 | Biết tiết kiệm nước: Không để tràn nước khi rửa tay, khóa vòi nước sau khi dùng. | Tiết kiệm nước | * Xem tranh ảnh, video: Tiết kiệm nước * Thực hành sử dụng nước tiết kiệm trong vệ sinh và chăm sóc cây cối | Lớp | Lớp học | KH-HĐH | |  | | VSAN+ HĐNT | | VSAN+ HĐNT | |  | |
| **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1. **Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Biết thể hiện thái độ tán thưởng, tự khám phá, bắt  chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | Nghe âm thanh, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật | * Trò chơi nghe nhạc đoán tên bài hát * Trò chơi: Dừng hình * Trò chơi: Bé làm người mẫu nhí | Lớp | Lớp học | HĐNT  + HĐC | |  | |  | | KH- HĐH | |  | |
| 2 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp  với độ tuổi về chủ đề Thực  vật | - Nghe bài hát: Lý cây xanh; Em yêu cây xanh | Lớp | Lớp  học | HĐC | |  | |  | |  | |  | |
| - Nghe bài hát: Anh nông dân và cây rau |  |  |  | | HĐC | |  | |  | |  | |
| - Nghe bài hát: Quả | Lớp | Lớp  học |  | |  | | HĐC | |  | |  | |
| - Lí cây xanh, Em yêu cây xanh, Vườn cây của ba, Ra chơi vườn hoa, Quả…. | Lớp | Lớp học | ĐTT | | ĐTT | | ĐTT | | ĐTT | |  | |
| **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | * Nghe hát và cảm nhận được tình cảm qua lời bài hát. * Trò chơi: Nghe nhạc đoán tên bài hát | Lớp | Lớp học |  | | KH- HĐH+ HĐC | |  | | KH- HĐH | |  | |
| 4 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình  cảm của bài hát nói về chủ đề Thực vật | * Tiết học: Dạy kỹ năng ca hát: Các loài hoa * TC âm nhạc: Vòng tròn âm nhạc.   - Ôn bài hát: Các loài hoa | Lớp | Lớp học |  | |  | |  | | HĐH+ HĐC | |  | |
| 5 | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm | Lựa chọn, phối hợp 2-3 nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm | * Tiết học: Làm đồ chơi từ các nguyên học liệu thiên nhiên. * Trò chơi: Xây dựng công viên cây xanh * BS các loại rau, cây ăn quả, cây hoa | Lớp | Lớp học | HĐH  +HĐC | | HĐG | | HĐG | | HĐG | | **\*Gửi video hướng dẫn PH hoạt động cùng con tại nhà (nếu trẻ nghỉ)** | |
| 6 | Biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về CĐ Thực vật | - Vẽ công viên cây xanh | Lớp | Lớp học | HĐG | |  | |  | |  | |  | |
| - Vẽ các loại rau củ | Lớp | Lớp học |  | | HĐG | |  | |  | |  | |
| 7 | Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Phối hợp các kĩ năng nặn  để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | * Tiết học: Nặn quả * Trò chơi: Bé nặn quả | Lớp | Lớp học |  | |  | | HĐH+ HĐG | |  | |  | |
| 8 | Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | * Tiết học STEAM   Tạo hình các loại rau củ bằng nguyên học liệu thiên nhiên. Dự án vườn rau sạch.  Tiết 2.   * Trò chơi: Làm rau củ quả bằng các nguyên học liệu * In hình rau củ quả bằng màu nước | Lớp | Lớp học |  | | STEAM  +HĐG | |  | |  | |  | |
| 1. **Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | | | | | | | | | | | | | | | |
| 9 | Có khả năng tìm kiếm, lựa  chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích: Làm Đồ chơi  về chủ đề Thực vật | * Trò chơi: Làm hoa bằng giấy và các nguyên học liệu thiên nhiên * In màu hình hoa | Lớp | Lớp học |  | |  | |  | | HĐG | |  | |
|  | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG TRONG NĂM HỌC PHÂN BỔ THEO ĐỘ TUỔI** | | | | | | **30** | | **30** | **29** | **29** | |  | | |
|  | **Trong đó: - Lĩnh vực thể chất** | | | | | | 12 | | 11 | 11 | 10 | |  | | |
|  | **- Lĩnh vực nhận thức** | | | | | | 4 | | 3 | 5 | 3 | |  | | |
|  | **- Lĩnh vực ngôn ngữ** | | | | | | 7 | | 9 | 7 | 9 | |  | | |
|  | **- Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội** | | | | | | 2 | | 1 | 2 | 1 | |  | | |
|  | **- Lĩnh vực thẩm mỹ** | | | | | | 5 | | 6 | 4 | 6 | |  | | |
|  | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG PHÂN BỐ VÀO CHỦ ĐỀ** | | | | | | **37** | | **39** | **37** | **40** | |  | | |
|  | **- Đón trả trẻ** | | | | | | 6 | | 5 | 5 | 5 | |  | | |
|  | **- Thể dục sáng** | | | | | | 1 | | 1 | 1 | 1 | |  | | |
|  | **- Hoạt động góc** | | | | | | 10 | | 11 | 14 | 11 | |  | | |
|  | **- Hoạt động ngoài trời** | | | | | | 6 | | 4 | 5 | 7 | |  | | |
|  | **- Hoạt động vệ sinh ăn ngủ** | | | | | | 4 | | 4 | 5 | 5 | |  | | |
|  | **- Kết hợp hoạt động học** | | | | | | 1 | | 2 | 0 | 2 | |  | | |
|  | **- Hoạt động STEAM** | | | | | | 0 | | 2 | 0 | 0 | |  | | |
|  | **- Hoạt động chiều** | | | | | | 9 | | 10 | 7 | 9 | |  | | |
|  | **- Hoạt động thăm quan dã ngoại** | | | | | | 0 | | 0 | 0 | 0 | |  | | |
|  | **- Hoạt động lễ hội** | | | | | | 0 | | 0 | 0 | 0 | |  | | |
|  |  | | | | | | | | | | | | | | |
|  | **CỘNG HOẠT ĐỘNG HỌC** | | | | | | **5** | | **5** | **5** | **5** | |  | | |
|  | **+ Giờ thể chất** | | | | | | 1 | | 1 | 1 | 1 | |  | | |
|  | **+ Giờ nhận thức** | | | | | | 1 | | 1 | 2 | 1 | |  | | |
|  | **+ Giờ ngôn ngữ** | | | | | | 1 | | 2 | 1 | 2 | |  | | |
|  | **+ Giờ TC-KNXH** | | | | | | 1 | | 0 | 0 | 0 | |  | | |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh**  **( nếu có)** |
| **Bé yêu cây xanh** | 1 | Từ 03/01 đến 07/01 |  |  |
| **Rau, củ bé thích** | 1 | Từ 10/01 đến 14/01 |  |  |
| **Quả ngon của bé** | 1 | Từ 17/01 đến 21/01 |  |  |
| **Loài hoa bé yêu** | 1 | Từ 24/01 đến 28/01 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ**

|  | **Bé yêu cây xanh** | **Rau, củ bé thích** | **Quả ngon của bé** | **Loài hoa bé yêu** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | **1. Xây dựng MTGD**  **\* XDMTGD trong lớp.**  - Thay đổi góc xây dựng thành xây dựng mô hình công viên cây xanh.  - Bổ sung các nguyên học liệu tạo cây xanh, sắp xếp công viên:  + Bìa catton, cành cây, lá cây, quả khô.  + Sỏi, các loại hình khối, vỏ hộp  + Ô che bằng giấy, cây hoa, cây ăn quả (có chi tiết rời để ghép)  **\* XDMT ngoài lớp học**  - Khu vực chơi khám phá về cây: Bổ sung nội dung:  + Cây cần ánh sáng, không khí  + Quá trính phát triển của cây từ cành, hạt, củ, lá (Được ươm trồg cho trẻ quan sát hàng ngày.  + Dụng cụ chăm sóc làm vườn.  **\* Tải nhạc + video**  - Nhạc bài hát: Em yêu cây xanh, em vẽ môi trường màu xanh.  - Video quá trình triển của cây.  - Video hướng dẫn chăm sóc bảo vệ cây cối.  **\* Công tác tuyên truyền**  - Nội dung tuyên truyền mục tiêu chủ đề:  + Hình ảnh 1 số loại cây  + Bài thơ: Cây bàng, cây dừa, cây dây leo  + Lời bài hát: Em yêu cây xanh  (Mỗi bài 3 bản)  - Tuyền truyền về chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch  - Hình ảnh các bước đeo khẩu trang đúng cách | **1. Xây dựng MTGD**  **\* XDMTGD trong lớp.**  - Thay đổi góc xây dựng thành xây dựng mô hình vườn rau  - Bổ sung các nguyên học liệu tạo vườn rau:  + Bảng thảm để gắn rau  + Hàng rào  + Mô hình bù nhìn rơm.  **\* XDMT ngoài lớp học**  - Khu vực vườn rau của trường  + Reo hạt 1 số loại cây rau: cải, cúc, hành, bắp cải, cà rốt…  (Được ươm trồg cho trẻ quan sát hàng ngày.  + Dụng cụ chăm sóc làm vườn.  **\* Tải nhạc + video**  - Nhạc bài hát: Anh nông dân và cây rau; Vegetables song 2.  - Video hướng dẫn chăm sóc, thu hoạch rau  - Video minh họa truyện: Cây rau của Thỏ út.  **\* Công tác tuyên truyền**  - Nội dung tuyên truyền mục tiêu chủ đề:  + Hình ảnh 1 số loại rau, củ  + Bài thơ: Bắp cải xanh, củ cà rốt  + Lời bài hát: Anh nông dân và cây rau.  (Mỗi bài 3 bản)  - Tuyền truyền về chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch  - Hình ảnh quy định 5K | **1. Xây dựng MTGD**  **\* XDMTGD trong lớp.**  - Thay đổi góc xây dựng thành xây dựng mô hình vườn cây ăn quả  - Bổ sung các nguyên học liệu tạo cây ăn quả.  + Bìa catton, cành cây, lá cây, quả khô.  + Cây ăn quả (có chi tiết rời để ghép)  **\* XDMT ngoài lớp học**  - Khu vực quan sát 1 số cây ăn quả  + Dụng cụ chăm sóc cây.  **\* Tải nhạc + video**  - Nhạc bài hát: Vườn cây của ba, Quả  - Video hướng dẫn cách vắt nước cam.  **\* Công tác tuyên truyền**  - Nội dung tuyên truyền mục tiêu chủ đề:  + Hình ảnh 1 số loại quả  + Bài thơ: Bé ăn quả, Vè các loại quả  + Lời bài hát: Quả  (Mỗi bài 3 bản)  - Tuyền truyền về chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch  - Hình ảnh các bước rửa tay đúng cách | **1. Xây dựng MTGD**  **\* XDMTGD trong lớp.**  - Thay đổi góc xây dựng thành xây dựng mô hình vườn hoa thành phố.  - Bổ sung các nguyên học liệu tạo cây xanh, sắp xếp công viên, vườn hoa  + Bìa catton, cành cây, lá cây, quả khô.  + Sỏi, các loại hình khối, vỏ hộp  + Ô che bằng giấy, cây hoa  **\* XDMT ngoài lớp học**  - Khu vực chơi khám phá về cây hoa:  + Các chậu cây hoa xung quanh sân trường  + Dụng cụ chăm sóc cây hoa  **\* Tải nhạc + video**  - Nhạc bài hát: Lý cây bông, các loài hoa, ra chơi vườn hoa  - Video làm các loại hoa bằng các nguyên học liệu khác nhau  - Video hướng dẫn cắm hoa  **\* Công tác tuyên truyền**  - Nội dung tuyên truyền mục tiêu chủ đề:  + Hình ảnh 1 số loài hoa  + Bài thơ: Hoa kết trái  + Lời bài hát: Các loài hoa  (Mỗi bài 3 bản)  - Tuyền truyền về chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch  - Hình ảnh cách phòng tránh bệnh khi giao mùa |
| **Nhà trường** | - Bổ sung một số loại nguyên học liệu cần thiết:  + Xốp màu các màu: 0,5m mỗi loại  + Băng dính 2 mặt nhỏ: 3 cuộn  + Bìa các màu: mỗi màu 2 tờ  + Hồ dán: 1 lốc | | | |
| **Phụ huynh** | - Ủng hộ các nguyên vật liệu: Vỏ hộp, giấy một mặt, chai nhựa, bìa cattong… ủng hộ 1 số loại cây cảnh  - Trò chuyện về: Tên gọi, đặc điểm của các loại cây và tác dụng của các loại cây đó trong cuộc sống.  - Hạt giống, chậu cây, đất để hướng dẫn trẻ cách gieo hạt-trồng cây tại nhà. | - Trò chuyện về: Tên gọi của các loại rau và tác dụng đặc điểm của các loại rau đó. Tác dụng của việc ăn rau.  - Hướng dẫn trẻ nhặt 1 số loại rau đơn giản.  - Ủng hộ các nguyên vật liệu: vỏ các hạt ngũ cốc, các loại rau, củ | - Ủng hộ lớp 1 số loại quả gần gũi  - Trò chuyện với trẻ về các loại quả và đặc điểm của các loại quả.  - Hướng dẫn con bóc 1 số loại quả đơn giản.  - Học và dạy trẻ thuộc thơ, truyện, bài hát về chủ đề. | - Ủng hộ lớp 1 số cây hoa khác nhau để trẻ quan sát  - Giúp trẻ sưu tầm tranh ảnh về các loài hoa  - Hướng dẫn trẻ làm một số đồ dùng, đồ chơi bằng các nguyên học liệu.  - Phối kết hợp với giáo viên trong việc đảm bảo quy định 5K mọi lúc mọi nơi. |
| **Trẻ** | - Trang trí môi trường lớp cùng cô.  - Giúp cô một số việc đơn giản để hoàn thành góc chơi  - Chuẩn bị 1 số nguyên học liệu, đồ dùng đồ chơi cho các tiết học | - Tham gia sưu tầm các nguyên học liệu cùng cô và bố mẹ.  - Tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn | **-** Làm một số loại quả bằng các nguyên học liệu để bổ sung vào góc bán hàng  - Chuẩn bị các điều kiện học tập cho hoạt động sau | - Trực nhật theo tổ  - Tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **tt** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |  |
| **1** | **Đón trả trẻ** | | **\* Tuyên truyền, trao đổi với phụ huynh:**  - Hướng dẫn phụ huynh và trẻ thực hiện đo thân nhiệt và xịt khuẩn, khai báo y tế.  - Tuyên truyền với phụ huynh nội dung về chủ đề và công tác phòng chống dịch.  **\* Hoạt động:**  - Trò chuyện với trẻ về chủ đề Thực vật  - Xem video hướng dẫn sử dụng thiết bị vệ sinh  - Xem video và trò chuyện về thói quen ăn uống tốt/không tốt  - Xem video và hướng dẫn về cách sử dụng máy tính  - Nghe chuyện: Sự tích cây khoai lang, sự tích hoa hồng, sự tích dưa hấu, cây rau của thỏ ít  - Cho trẻ nghe và đọc các bài thơ: Lời chào của hoa, Hoa kết trái, Bé ăn quả, Cây dừa, Hoa đào….  - Nghe nhạc và hát những bài hát về chủ đề: Lí cây xanh, vườn cây của ba, ra chơi vườn hoa | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | **Khởi động:**Cô cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn và đi với các kiểu đi khác nhau. Kết hợp bài hát: “Em vẽ môi trường màu xanh”  **Trọng động:** Trẻ đứng dãn cách theo đội hình 4 hàng ngang, tập kết hợp với nhạc bài hát: “Em yêu cây xanh” với dụng cụ vòng thể dục.   * Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp bắt chước âm thanh. * Tay Đưa Đánh chéo 2 tay ra trước phía sau. * Lưng bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp hai tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái.   - Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang.   * Bật: Nhảy lên ( Bật tại chỗ)   \* TCVĐ: Gieo hạt nảy mầm.  **Hồi tĩnh:** Trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2-3 lần. | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **N1** | ***Ngày 03/01***  **PTTC**  Bò zích zắc qua 7 điểm | ***Ngày 04/01***  **PTNT**  Khám phá cây xanh | ***Ngày 05/01***  **PTTM**  Tạo sản phẩm từ nguyên học liệu thiên nhiên. | ***Ngày 06/01***  **PTNN**  Làm quen chữ cái b-d-đ | ***Ngày 07/01***  **PTTCKNXH**  Bé chăm sóc, bảo vệ cây cối |  |
| **N2** | ***Ngày 10/01***  **PTNN**  Truyện: Cây rau của thỏ út | ***Ngày 11/01***  **PTNT**  Tiết học Steam T1: Khám phá 1 số loại rau, củ.  Dự án xây dựng vườn rau sạch. | ***Ngày 12/01***  **PTTM**  Tiết học Steam T2: Tạo hình các loại rau củ bằng nguyên học liệu thiên nhiên. | ***Ngày 13/01***  **PTNN**  Tập tô đồ chữ cái b-d-đ | ***Ngày 14/01***  **PTTC**  Bật qua vật cản 15-20cm |
| **N3** | ***Ngày 17/01***  **PTNN**  Vè: Các loại quả | ***Ngày 18/01***  **PTNT**  Đếm đến 8. Nhận biết số lượng trong phạm vi 8. Làm quen số 8 | ***Ngày 19/01***  **PTTC**  Trèo lên xuống 7 gióng thang | ***Ngày 20/01***  **PTTM**  Nặn các loại quả | ***Ngày 21/01***  **PTNT**  Nhận biết MQH hơn kém của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau |  |
| **N4** | ***Ngày 24/1***  **PTNN**  Làm quen chữ cái h-k | ***Ngày 25/1***  **PTNT**  Khám phá 1 số loài hoa | ***Ngày 26/1***  **PTTC**  Đi nối bàn chân tiến lùi | ***Ngày 27/1***  **PTNN**  Thơ: Hoa đồng hồ | ***Ngày 28/1***  **PTTM**  Hát: Các loài hoa |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **N1** | ***Ngày 03/01***  **- Quan sát**: Cây đa  + Sưu tầm lá cây, cành khô quanh sân trường.  **- TCVĐ:** Trồng nụ trồng hoa  **- Chơi tự do tại khu vực dân gian:**  + Chơi gói bánh, gói giò bằng lá. Bán các loại mặt hàng tại góc chợ quê.  **+** Chơi cua cắp, ô ăn quan, nặn tò he, xoáy sông, đập ruồi, gắp cốc.  + Tô tượng  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày 04/01***  **- Quan sát:** Dòng chảy của nước  **- TCVĐ:** Thi xem ai bước giỏi  - **Chơi tự do tại khu vực cát nước**:  + Thả thuyền, thổi, quạt cho thuyền di chuyển.  + Chơi xúc cát, in khuôn cát, vẽ trên cát, đắp núi cát, đào hang, kéo xe cát. Phun cát theo nét vẽ của bức tranh hình các loại rau, củ.  + Chơi câu cá, đơm đó bắt cá tôm.  + Thả vật chìm vật nổi. Đong đo nước, thử nghiệm dòng chảy của nước.  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày 05/01***  **- Quan sát:** Gieo hạt và theo dõi quá trình phát triển của cây từ hạt gắn bảng.  **- TCVĐ:** Bịt mắt bắt dê.  - **Chơi tự do tại khu vực nghệ thuật:**  + Chơi trò chơi âm nhạc: Chuông gió, đàn, trống, thanh la, micro, trang phục biểu diễn. Người mẫu nhí.  **+** Chơi tô tượng vẽ tranh.  + Làm đồ chơi bằng các nguyên học liệu thiên nhiên.  + In hình lá cây  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày 06/01***  **- Quan sát**: Cây xoài  + Vẽ phấn trên sân  **- TCVĐ:** Xi ba khoa  **- Chơi tự do tại khu vực thiên nhiên:**  + Chăm sóc cây khu vực vườn thiên nhiên, vườn rau  + Thực hành gieo hạt và theo dõi sự phát triển của cây. Làm thí nghiệm cây thiếu ánh sáng, không khí.  + Gắn và so sánh quá trình và phát triển của cây  + Lấy nước tưới cây, chăm sóc cây. | ***Ngày 07/01***  **- Quan sát:** Cây  vú sữa  **- TCVĐ:** Dừng hình  - **Chơi tự do tại khu vực chơi vận động:**  + Thuyền thúng, kéo mo cau, cầu lông, nhảy bao bố, đi cà khoeo, quất bóng, phi tiêu, ném bóng trúng đích, đấm bốc. Ném bolling...  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. |  |
| **N2** | ***Ngày 10/01***   * **Quan sát:** Vườn rau   **- TCVĐ:** Mèo đuổi chuột.  **- Chơi tự do tại khu vực dân gian:**  + Chơi gói bánh, gói giò bằng lá. Bán các loại mặt hàng tại góc chợ quê.  **+** Chơi cua cắp, ô ăn quan, nặn tò he, xoáy sông, đập ruồi, gắp cốc.  + Tô tượng  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày 11/01***   * **Quan sát:** Cây lan   **- TCVĐ**: Cướp cờ.  - **Chơi tự do tại khu vực cát nước**:  + Thả thuyền, thổi, quạt cho thuyền di chuyển.  + Chơi xúc cát, in khuôn cát, vẽ trên cát, đắp núi cát, đào hang, kéo xe cát. Phun cát theo nét vẽ của bức tranh hình các loại rau, củ.  + Chơi câu cá, đơm đó bắt cá tôm.  + Thả vật chìm vật nổi. Đong đo nước, thử nghiệm dòng chảy của nước.  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày 12/01***  - **Quan sát:** Cây hoa đồng tiền  **- TCVĐ:** Vận động viên bật nhảy  - **Chơi tự do tại khu vực nghệ thuật:**  + Chơi trò chơi âm nhạc: Chuông gió, đàn, trống, thanh la, micro, trang phục biểu diễn. Người mẫu nhí.  **+** Chơi tô tượng vẽ tranh.  + Làm đồ chơi bằng các nguyên học liệu thiên nhiên.  + In hình lá cây  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày 13/01***  **- Quan sát:** Cây hoa mười giờ  **- TCVĐ:** Siêu nhân nhảy lò cò  **- Chơi tự do tại khu vực thiên nhiên:**  + Chăm sóc cây khu vực vườn thiên nhiên, vườn rau  + Thực hành gieo hạt và theo dõi sự phát triển của cây. Làm thí nghiệm cây thiếu ánh sáng, không khí.  + Gắn và so sánh quá trình và phát triển của cây  + Lấy nước tưới cây, chăm sóc cây. | ***Ngày 14/01***  **- Quan sát:** Cây khế  - **TCVĐ:** Mèo đuổi chuột  - **Chơi tự do tại khu vực chơi vận động:**  + Thuyền thúng, kéo mo cau, cầu lông, nhảy bao bố, đi cà khoeo, quất bóng, phi tiêu, ném bóng trúng đích, đấm bốc. Ném bolling...  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. |  |
| **N3** | ***Ngày 17/01***  ***-* Quan sát:** Cây hoa lan  **- TCVĐ:** Siêu nhân nhảy lò cò  - **Chơi tự do tại khu vực chơi vận động:**  + Thuyền thúng, kéo mo cau, cầu lông, nhảy bao bố, đi cà khoeo, quất bóng, phi tiêu, ném bóng trúng đích, đấm bốc. Ném bolling...  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày 18/01***  **- Quan sát:** Cây hoa mẫu đơn  **- TCVĐ:** Mèo đuổi chuột.  **- Chơi tự do tại khu vực thiên nhiên:**  + Chăm sóc cây khu vực vườn thiên nhiên, vườn rau  + Thực hành gieo hạt và theo dõi sự phát triển của cây. Làm thí nghiệm cây thiếu ánh sáng, không khí.  - Gắn và so sánh quá trình và phát triển của cây  + Lấy nước tưới cây, chăm sóc cây. | ***Ngày 19/01***  **- Quan sát**: vườn rau  **- TCVĐ:** Leo thang  - **Chơi tự do tại khu vực cát nước**:  + Thả thuyền, thổi, quạt cho thuyền di chuyển.  + Chơi xúc cát, in khuôn cát, vẽ trên cát, đắp núi cát, đào hang, kéo xe cát. Phun cát theo nét vẽ của bức tranh hình các loại rau, củ.  + Chơi câu cá, đơm đó bắt cá tôm.  + Thả vật chìm vật nổi. Đong đo nước, thử nghiệm dòng chảy của nước.  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày 20/01***   * **Quan sát:** Cây hoa mười giờ. * **TCVĐ**: Xi ba khoai...   - **Chơi tự do tại khu vực nghệ thuật:**  + Chơi trò chơi âm nhạc: Chuông gió, đàn, trống, thanh la, micro, trang phục biểu diễn. Người mẫu nhí.  **+** Chơi tô tượng vẽ tranh.  + Làm đồ chơi bằng các nguyên học liệu thiên nhiên.  + In hình lá cây  + Chơi các đồ chơi ngoài trời | ***Ngày 21/01***  ***-* Quan sát**: Gieo hạt và theo dõi quá trình phát triển của cây từ hạt  **- TCVĐ:** Bỏ giẻ  **- Chơi tự do tại khu vực dân gian:**  + Chơi gói bánh, gói giò bằng lá. Bán các loại mặt hàng tại góc chợ quê.  **+** Chơi cua cắp, ô ăn quan, nặn tò he, xoáy sông, đập ruồi, gắp cốc.  + Tô tượng  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. |  |
| **N4** | ***Ngày 24/01***  **- Quan sát:** Cây hoa cúc  **- TCVĐ:** Bịt mắt bắt dê.  - **Chơi tự do tại khu vực cát nước**:  + Thả thuyền, thổi, quạt cho thuyền di chuyển.  + Chơi xúc cát, in khuôn cát, vẽ trên cát, đắp núi cát, đào hang, kéo xe cát. Phun cát theo nét vẽ của bức tranh hình các loại rau, củ.  + Chơi câu cá, đơm đó bắt cá tôm.  + Thả vật chìm vật nổi. Đong đo nước, thử nghiệm dòng chảy của nước.  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày25/01***  **- Quan sát:** Cây hoa mẫu đơn  **- TCVĐ:** Diễn viên xiếc tài ba  - **Chơi tự do tại khu vực chơi vận động:**  + Thuyền thúng, kéo mo cau, cầu lông, nhảy bao bố, đi cà khoeo, quất bóng, phi tiêu, ném bóng trúng đích, đấm bốc. Ném bolling...  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. | ***Ngày26/01***  **- Quan sát**: Các loài cây hoa.  **- TCVĐ:** Mèo đuổi chuột.  - **Chơi tự do tại khu vực nghệ thuật:**  + Chơi trò chơi âm nhạc: Chuông gió, đàn, trống, thanh la, micro, trang phục biểu diễn. Người mẫu nhí.  **+** Chơi tô tượng vẽ tranh.  + Làm đồ chơi bằng các nguyên học liệu thiên nhiên.  + In hình lá cây  + Chơi các đồ chơi ngoài trời | ***Ngày 27/01***  **- Quan sát:** cây hoa giấy  **- TCVĐ**: Xi ba khoai.  **- Chơi tự do tại khu vực thiên nhiên:**  + Chăm sóc cây khu vực vườn thiên nhiên, vườn rau  + Thực hành gieo hạt và theo dõi sự phát triển của cây. Làm thí nghiệm cây thiếu ánh sáng, không khí.  + Gắn và so sánh quá trình và phát triển của cây  + Lấy nước tưới cây, chăm sóc cây hoa. | ***Ngày 28/01***  - **Quan sát:** Hoa ban  - **TCVĐ:** Siêu nhân nhảy lò cò  **- Chơi tự do tại khu vực dân gian:**  + Chơi gói bánh, gói giò bằng lá. Bán các loại mặt hàng tại góc chợ quê.  **+** Chơi cua cắp, ô ăn quan, nặn tò he, xoáy sông, đập ruồi, gắp cốc.  + Tô tượng  + Chơi các đồ chơi ngoài trời. |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | **\* Vệ sinh:**  - Chuẩn bị đầy đủ các đồ dùng phục vụ cho hoạt động vệ sinh của trẻ: Khăn lau, nước ấm, xà phòng rửa tay, giá khăn mặt, dép đi trong nhà vệ sinh.  - Rèn kỹ năng vệ sinh đúng thao tác. Có ý thức sử dụng nước tiết kiệm.  **\* Ăn trưa:**  - Chuẩn bị khăn lau tay, khăn lau miệng đủ cho mỗi trẻ.  - Trẻ thực hành sắp xếp, dọn bàn ăn: Chia đĩa, thìa, khăn lau…  - Trẻ thi đua ai ăn nhanh nhất và đoán tên món ăn  - Giới thiệu các món ăn.  - Rèn trẻ thói quen văn minh trong ăn uống: Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất, không nói chuyện, cười đùa trong khi ăn.  - Hình thành kỹ năng chuẩn bị bữa ăn, thu dọn sau khi ăn.  **\* Ngủ trưa:**  - Rèn thói quen như: Lấy gối, về chỗ nằm đúng vị trí theo quy định.  - Hình thành cho trẻ thói quen ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc.  - Mở nhạc: Thiền tĩnh tâm  - Quan sát trẻ trong giờ ngủ (sửa tư thế nằm, đắp chăn cho trẻ, nhắc nhở trẻ không gây tiếng ồn).  - Trước khi trẻ ngủ dậy: Mở nhạc nhẹ. Cho trẻ vận động nhẹ nhàng tại chỗ | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **N1** | ***Ngày 03/01***  - Làm quen bài thơ: Cây bàng  - Trò chuyện về đặc điểm, lợi ích của cây xanh  - Chuẩn bị các ĐDĐC trong góc xây dựng công viên cây xanh. | ***Ngày 04/01***  - Thảo luận về công viên cây xanh  - Nghe bài hát: Lý cây xanh, em yêu cây xanh  - Kể lại quá trình phát triển của cây. | ***Ngày 05/01***  - Xem video hướng dẫn sử dụng thiết bị vệ sinh  - Hoàn thành công trình công viên cây xanh | ***Ngày 06/01***  - Thực hành trên máy tính: Trò chơi bút chì thông minh.  - Trò chơi: Bé làm người mẫu nhí | ***Ngày 07/01***  - Trò chơi: Bé nào bò giỏi  - Liên hoan văn nghệ nêu gương cuối tuần. |  |
| **N2** | ***Ngày 10/01***  - Ôn truyện: Cây rau của thỏ út  - Chơi trò chơi phân biệt thức ăn có lợi – có hại  - Trò chơi: Xếp chữ b-d-đ bằng hột hạt, sỏi. | ***Ngày 11/01***  - Trò chuyện về vườn rau, củ sạch  - Nghe truyện: Rau thì là | ***Ngày 12/01***  - Nghe bài hát: Anh nông dân và cây rau  - Làm rau su hào bằng giấy | ***Ngày 13/01***  - Hoàn thiện bài tô đồ chữ b-d-đ  - Tập tô đồ nét cong hở phải theo nét chấm mờ  - Sao chép viết tên các loại rau | ***Ngày 14/01***  - Thực hành máy tính chơi trò chơi: vòng quay kì diệu  - Liên hoan văn nghệ nêu gương cuối tuần. |
| **N3** | ***Ngày 17/01***  - Ôn bài vè: Các loại quả  - Chơi trò chơi chọn thức ăn có lợi – có hại cho cơ thể | ***Ngày 18/01***  - Trò chuyện về các loại quả: mùi vị, hình dáng, đặc điểm  - Giải câu đố về các loại quả | ***Ngày 19/01***  - Hát bài: Quả  - Xếp số 8 bằng sỏi, hột hạt  - Trực nhật theo tổ | ***Ngày 20/01***  - Kể tên các loại quả có âm đầu là b-d-đ  - Sao chép tên các loại quả  - Tập tô đồ chữ b-d-đ | ***Ngày 21/01***  - Làm bài tập trong vở LQVT  - Liên hoan văn nghệ nêu gương cuối tuần. |  |
| **N4** | ***Ngày 24/01***  - Kể tên các loài hoa có âm đầu là h-k  - Tìm chữ h-k xung quanh lớp học | ***Ngày 25/01***  - Tập tô đồ chữ h/k theo nét chấm mờ  - Sao chép tên các loài hoa  - Nghe bài hát: Màu hoa | ***Ngày 26/05***  - Thực hành chơi trò chơi trên máy tính: Bút chì thông minh.  - Nghe câu chuyện: Sự tích hoa hồng. | ***Ngày 27/05***  - Ôn bài thơ: hoa đồng hồ  - Chơi trò chơi trồng nụ trồng hoa | ***Ngày 28/05***  - Trò chơi: Phân loại quả.  - Biểu diễn bài hát: Các loài hoa  - Văn nghệ liên hoan, nêu gương cuối tuần. |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT**

| **TT** | **Tên góc** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn** | - Trẻ biết lựa chọn thực phẩm có kĩ năng chế biến các món ăn đơn giản  - Trẻ biết đặt tên cho món ăn của mình.  - Trẻ biết lên thực đơn  - Biết các bước vắt cam  - Trẻ biết cách bảo quản thực phẩm/thức ăn đơn giản  - Trẻ biết tổ chức một bữa ăn đơn giản | - Lên thực đơn tuần  - Lựa chọn, mua thực phẩm  - Chế biến món ăn đơn giản (2- 3 món)  - Thao tác chế biến đơn giản.  - Giới thiệu món ăn  - Bảo quản thực phẩm  - Thực hành vắt cam | - Tạp dề, mũ, menu các món ăn  - Nồi bát, đĩa, đũa, thìa, dao, thớt….  - Bàn ăn, ghế….  - Thực phẩm: gà, bánh bao, tôm, cua, cá , trứng, các loại rau, củ…  - Dụng cụ vắt cam, cam  - Màng bọc thực phẩm, mô hình tủ lạnh bằng bìa cattong | x | x | x | x |  |
| **Bác sĩ** | - Biết công việc của bác sĩ, một số thao tác khám chữa bệnh như, nghe tim, khám răng miệng, siêu âm, băng bó …và thao tác lấy thuốc, kê đơn cho bệnh nhân.  - Biết lắng nghe ý kiến, nhẹ nhàng dặn dò, ân cần với bệnh nhân.  - Biết nhắc nhở bệnh nhân phòng chống dịch covid | - Mặc trang phục bác sĩ đầy đủ: Áo, mũ  - Sắp xếp các đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho khám chữa bệnh. - Nhắc nhở bệnh nhân lấy số đợi đến lượt khám  - Nhắc nhở bệnh nhân thực hiện quy định 5K nghiêm túc. | - Chỗ gắn ảnh chơi cho 2 trẻ  - Trang phục bác sĩ, dụng cụ y tế, máy đo huyết áp, máy đo SpO2, bắn nhiệt độ, truyền nước, kính chắn giọt bắn…  - 1 số hình ảnh về cách phòng dịch: đeo khẩu trang đúng cách, các bước rửa tay, quy định 5K, phòng bệnh theo mùa… | x | x | x | x |  |
| **Bán hàng** | - Biết chào mời, cảm ơn khách hàng, lấy đúng hàng cho khách  - Biết nói giá tiền các mặt hàng và tính tiền/quẹt thẻ, lấy hóa đơn  - Biết phân biệt đặc điểm, lợi ích của một số loại rau, quả, hoa, cây | **-** Sắp xếp các mặt hàng gọn gàng, đẹp mắt.  - Gắn giá tiền tương ứng với mặt hàng trên bảng giá.  - Mời chào khách hàng, thỏa thuận giá cả.  - Tính tiền/quẹt thẻ ngân hàng, lấy hóa đơn | - Bảng giá, giá tiền mặt hàng, tiền mặt  - Máy tính tiền  - Két sắt  - Một số mặt hàng có sẵn | x | x | x | x |  |
| - Cây xanh, cây ăn quả  - Bộ test Covid  - Dung dịch sát khuẩn tay. | x |  |  |  |  |
| - Rau cải, su hào, cà rốt, củ cải... |  | x |  |  |  |
| - Các loại quả  - Máy vắt cam |  |  | x |  |  |
| - Lọ hoa  - Bó hoa sáp  - Các loại hoa |  |  |  | x |  |
| **Xây dựng** | - Biết chắp ghép các khối hình học để tạo nên công trình theo mẫu hoặc theo ý của trẻ.  - Biết tôn trọng, hợp tác cùng bạn trong khi chơi.  - Biết đặt tên cho công trình  - Biết lắng nghe cô giáo và các bạn hướng dẫn trò chơi, phân công công việc trong góc chơi. | **-** Trẻ về nhóm, chọn nội dung chơi.  - Chọn nguyên vật liệu cần thực hiện nội dung chơi.  - Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong nhóm chơi.  - Giúp đỡ, hợp tác với bạn để hoàn thành sản phẩm trưng bày trong góc chơi | - Chỗ dán ảnh chơi cho 5-6 trẻ.  - Mẫu gợi ý  - Đồ chơi xây dựng, đồ phụ trợ theo chủ đề.  - Lắp ghép các loại  - Cỏ, hàng rào  - Cây hoa | x | x | x | x |  |
| - Trẻ biết tạo xây xanh bằng các nguyên học liệu khác nhau (cành khô, bìa cattong, lá…)  - Biết sắp xếp bố cục cho công viên, ghế đá, đồ chơi hợp lý | - Xây dựng công viên cây xanh | - Bìa cứng có rãnh cài thành thân cây.  - Cành khô, lá cây  - Hình khối  - 1 số đồ chơi, mô hình thể thao | x |  |  |  |  |
| - Xây dựng vườn hoa thành phố | - Các loại cây hoa |  |  |  | x |  |
| - Xây dựng vườn cây ăn quả | - Cây xanh  - Quả xoài, khế, táo |  |  | x |  |  |
| - Xây dựng vườn rau sạch | - Thảm bông  - Củ cải, cà rốt  - Su hào, bắp cải |  | x |  |  |  |
| **2** | **Góc nghệ thuật** | **Họa sĩ tí hon** | **-** Trẻ về nhóm, chọn nội dung chơi.  - Chọn nguyên vật liệu cần thực hiện nội dung chơi.  - Giúp đỡ, hợp tác với bạn để hoàn thành sản phẩm trưng bày trong góc chơi  - Biết thể hiện sự khéo léo thông qua việc cắt dán trang trí tranh rỗng, chơi với màu nước  - Biết sử dụng các NHL khác nhau để tạo nên những sản phẩn đồ chơi thuộc chủ đề Thực vật.  - Trẻ biết pha trộn màu nước  - Biết sử dụng các nét vẽ tạo thành tranh các loại rau củ  - Biết nặn các loại quả | - Trang trí tranh rỗng bằng các nguyên học liệu khác nhau  - Tô màu nước các tranh rỗng chủ đề thực vật  - Hoàn thành mô hình cây xanh | - Ảnh chơi cho 6-8 trẻ  - Bút sáp, màu dạ, màu nước, khay pha màu ...  - Các NVL: len, lá cây, vỏ trứng, giấy màu, vải vụn, kéo, hồ dán  - Tranh rỗng A4, tranh gợi ý  - Bìa cứng, vỏ hôp.... | x | x | x | x |  |
| - Vẽ công viên cây xanh | - Giấy vẽ, màu sáp, bút dạ | x |  |  |  |  |
| - Vẽ các loại rau, củ  - In hình rau, củ bằng màu nước  - Làm rau, củ bằng các nguyên học liệu | - Giấy vẽ  - Màu nước  - Khuôn in  - Giấy, xốp màu, vải |  | x |  |  |  |
| - Nặn các loại quả  - Làm sách số | - Đất nặn  - Bảng đen  - Đĩa đựng sản phẩm  - Khuôn in  - Sách có số lượng |  |  | x |  |  |
| - Làm hoa bằng giấy | - Giấy nhún các màu, bìa màu  - Cành  - Lọ hoa |  |  |  | x |  |
| **3** | **Góc học tập** | ***\*LQVT*** | **-** Trẻ biết lựa chọn nội dung chơi, bảng chơi theo ý trẻ  - Biết chơi cùng bạn và chơi đến cùng.  - Biết dùng màu để tô, dùng bút chì hoặc bút màu để nối bài tập  - Chọn rổ đồ chơi tương ứng với bảng chơi và biết cách chơi bảng đó  - Chơi xong cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng ngăn nắp đúng qui định.  - Biết đếm đến 8. Nhận biết số lượng trong phạm vi 8.  - Biết tìm số ghép thành bức tranh hoàn chỉnh theo mẫu.  - Trẻ biết xâu đủ số lượng theo yêu cầu.  - Biết dùng bút dạ nối bài tập nối bóng.  - Biết quá trình phát triển của cây từ hạt | - Tô nối số lượng các loại rau, quả, hoa, cây với số lượng tương ứng.  - Nối bóng  - Tìm số ghép tranh dễ, khó  - Ghép hình học phẳng | - Dán ảnh chơi  - Các bàn cờ và quân rời  - Bài tập nhỏ: Tranh rỗng A4 tô nối số lượng tương ứng.  - Tranh rỗng tô màu khoảng trống.  - Tô nét chấm mờ theo yêu cầu.  - Bài tập nối bóng. | x | x | x | x |  |
| - Sắp xếp quá trình phát triển của cây từ hạt | - Tranh rời quá trình phát triển của cây | x |  |  |  |  |
| - Xếp theo quy tắc | - Quân rời các loài hoa |  |  |  | x |  |
| - Chọn cho đúng: Quả ít hạt-nhiều hạt, quả vỏ nhẵn-vỏ sẩn  - Thêm bớt cho đủ số lượng  - Xếp số 8 bằng sỏi, hột hạt, căng chun | - Quân rời các loại rau, quả, hoa, cây.  - Bảng thảm, hột hạt, sỏi, bảng căng chun |  |  | x |  |  |
| - Xâu đủ số lượng | - Quân rời các loại rau, củ |  | x |  |  |  |
| ***\*Chữ cái*** | - Trẻ biết lựa chọn nội dung chơi, bảng chơi theo ý trẻ.  - Biết cách chơi từng bảng chơi  - Chơi cùng các bạn và chơi đến cùng.  - Nhận ra trình tự các chữ và nhận ra chữ b.d.đ.h.k trong từ.  - Biết cách cầm bút để tô màu, nối chữ, gạch chân chữ trong từ, nối theo nét chấm mờ.  - Biết tìm chữ ghép từ, ghép tranh…  - Chơi xong biết cất dọn đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, đúng nơi quy định.  - Thực hiện được một số thao tác cơ bản với máy tính | - Trẻ lựa chọn nội dung chơi theo ý trẻ.  - Thực hiện bài tập A4:  - Nối chữ b.d.đ.h.k với chữ b.d.đ.h.k trong từ và tô màu tranh  - Tô màu khoảng trống có chữ b.d.đ.h.k theo yêu cầu.  - Gạch chân chữ b.d.đ.h.k trong bài thơ chữ to | - Ảnh chơi cho 4-6 trẻ  - Bài tập nối chữ trong từ, tô màu khoảng trống, nối chấm mờ theo yêu cầu thứ tự các chữ.  - Bảng chơi  - Thẻ chữ cái | x | x | x | x |  |
| - Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột , mở thư mục | - Trò chơi bút chì thông minh, vòng quay kì diệu. | x | x | x | x | **\* Mục tiêu dành cho trẻ vận dụng tốt các kiến thức đã học vào xử lý các thao tác trên máy tính** |
| - Chơi bảng chơi vặn nắp ghép từ  - Sao chép tên các loại quả  - Gắn chữ b.d.đ.  h.k và luồn dây theo trình tự yêu cầu để tìm đường | - Lô tô có chữ để ghép từ  - Nắp chai có chữ cái  - Giấy A4, bút  - Đoạn ống hút có chữ cái và dây xâu. |  |  | x |  |  |
| - Chơi tìm chữ ghép tranh | - Tranh ghép cắt rời có gắn chữ b-d-đ tương ứng | x |  |  |  |  |
| - Chơi tìm chữ ghép từ  - Sao chép tên các loại hoa | - Lô tô có từ chứa chữ cái h-k |  |  |  | x |  |
| **4** | **Góc sách truyện** | **Câu chuyện bé yêu** | - Trẻ biết cách cầm, lật mở sách truyện, thơ.  - Trẻ biết hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.  - Trẻ biết “đọc” và kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh.  - Trẻ thể hiện sự thích thú với sách, biết giữ gìn và bảo quản vệ sách.  - Biết các sử dụng rối và kể chuyện theo ý tưởng của trẻ.  - Biết lấy và cất sách truyện/rối đúng nơi quy định. | - Lật xem, đọc sách truyện, kể về hình ảnh và nội dùng có trong sách truyện  - Xem và tập kể chuyện theo tranh dưới sự giúp đỡ của cô | - Bàn đọc sách  - Các loại rối cánh tay, bàn tay, rối ngón tay chủ đề thực vật  - Tranh rời truyện: Quả bầu tiên  - Sa bàn rối. | x | x | x | x |  |
| - Trẻ “đọc” và kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh. | - Tranh truyện và sách truyện sáng tạo. | x | x | x | x | **\* Mục tiêu dành cho trẻ có khả năng ngôn ngữ linh hoạt** |
| - Đọc bài thơ chữ to | - Bài thơ chữ to: Vè các loại quả |  |  | x |  |  |
| - Sử dụng các loại rối để kể lại nội dung các câu chuyện dưới sự hướng dẫn, giúp đỡ của cô. | - Rối ngón: Sự tích hoa hồng  - Rối dẹt: quả bầu tiên  - Rối hộp: Sự tích cây vú sữa  - Rối que truyện: Nhổ củ cải | x | x | x | x |  |
| - Kể chuyện với sách sáng tạo.  - Kể lại quá trình phát triển của cây | - Truyện: Em yêu cây xanh  - Truyện: Tôi lớn lên như thế nào | x |  |  |  | **\*MT dành cho trẻ có khả năng ngôn ngữ tốt.** |
| - Truyện: Quả táo của ai |  | x |  |  |  |
| - Truyện: Quả chuối biết nói |  |  | x |  |  |
| - Tuyển tập thơ: Hoa kết trái |  |  |  | x |  |
| **5** | **Góc thể chất** | **Vui khỏe cùng bé** | - Trẻ về nhóm chơi.  - Lựa chọn trò chơi.  - Chơi cùng bạn và hào hứng tham gia trò chơi  - Trẻ biết thực hiện được các yêu cầu của từng trò chơi trong góc  - Phát triển khả năng khéo léo của trẻ khi tham gia các trò chơi.  - Chơi xong biết cất dọn đồ chơi gọn gàng, đúng nơi quy định.  - Giữ được thăng bằng khi vượt qua vật cản 15-20cm | - Trẻ lựa chọn trò chơi và chơi cùng bạn  - Chơi xâu luồn dây, cài cúc áo, buộc nơ, bện tóc...  - Chơi bóng bàn  - Chơi ném bolling  - Chơi ghép hình hoa  - Chơi đá bóng  - Chơi vặn nắp chai  - Chơi đánh cầu lông  - Chơi đá bóng | - Ảnh chơi cho 4-5 trẻ  - Bảng chơi kỹ năng  - Bolling  - Bóng bàn  - Ghép hình hoa  - Chai nhựa  - Bộ cầu lông  - Bóng nhựa  ..... | x | x | x | x |  |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: CÂY XANH**

**Thứ 2 ngày 03/01/2022**

**Tên hoạt động: Bò zích zắc qua 7 điểm**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thể chất**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên vận động, biết bò bằng bàn tay và cẳng chân theo đường zích zắc qua 7 điểm.

- Trẻ xác định được hướng bò, có kỹ năng phối hợp nhịp nhàng tay nọ chân kia theo đường zích zắc đúng kĩ thuật động tác, không chạm vào chướng ngại vật.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động. Trẻ có ý thức thu dọn đồ chơi gọn gàng sau khi thực hiện các hoạt động.

**II. Chuẩn bị:**

*\* Đồ dùng của cô*

- Xắc xô

- Nhạc bài hát: “Em yêu cây xanh”; “Vườn cây của ba”.

*\* Đồ dùng của trẻ*

- 14 chấm nhỏ, vạch xuất phát, vạch đích, vạch kẻ của 2 đội.

- 14 thân của cây xanh bằng thảm bông, lá cây xanh có gắn gai dính, 2 hộp quà to.

**III. Tiến hành**

***1. Hoạt động 1: Bé yêu cây xanh***

- Cô và trẻ hát bài hát: Em yêu cây xanh.

+ Đàm thoại: Các con vừa hát bài hát gì? Các con biết những loại cây gì? Cây xanh có ích lợi gì?

- Cô dẫn dắt trẻ vào hoạt động: Cùng đi đến tham gia ngày hội trồng cây các kiểu đi khác nhau kết hợp bài nhạc “Vườn cây của ba”. Theo đội hình vòng tròn.

(Trẻ đi bằng mũi bàn chân, gót bàn chân, mép ngoài, mép trong bàn chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm)

***2. Hoạt động 2: VĐCB: Bò zích zắc qua 7 điểm.(Ngày hội trồng cây)***

*\* Phần chơi thứ nhất: Khởi động*

- Cho trẻ về đội hình 4 hàng ngang, dãn hàng.

- Trẻ tập bài tập phát triển chung kết hợp với bài hát “Em yêu cây xanh”.

- Động tác 1: Động tác tay: Hai tay ra trước, lên cao.

- Động tác 2: Động tác chân: Hai tay lên cao ra trước đồng thời chân khuỵu gối.

*-* Động tác 3: Động tác bụng lườn: Hai tay lên cao, nghiêng người sang hai bên => Động tác nhấn mạnh.

- Động tác 4: Động tác bật: Bật chụm tách chân.

*\* Vận động cơ bản: Bò zích zắc qua 7 điểm.*

*\* Phần chơi thứ 2: Bé vui trồng cây*

- Cho trẻ về 2 hàng ngang đứng đối diện nhau.

- Cô dẫn dắt: Hội thi tặng cho chúng mình 2 hộp quà rất to đấy. => Mở hộp quà

- Nhiệm vụ của mỗi đội là gắn lá cây và trồng cây vào các điểm cho có sẵn.

- Đếm xem có bao nhiêu cây mỗi đội. Hỏi trẻ có những trò chơi gì với những cây này?

- Cho trẻ thực hiện theo ý tưởng của trẻ.

- Cô giới thiệu vận động bò zích zắc qua 7 điểm.

- Cô thực hiện lần 1.

- Cô thực hiện lần 2 kết hợp phân tích động tác.

+ **Chuẩn bị**: Quỳ trước vạch xuất phát, 2 bàn tay và cẳng chân cô tì sát xuống sàn, mắt nhìn thẳng theo hướng bò, lưng thẳng.

+ **Thực hiện**: Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô, tay phải cô đưa lên trước đồng thời kéo chân trái sát với bàn tay trái, tiếp tục cô đưa tay trái và kéo cẳng chân phải sát với bàn tay phải, cứ như vậy bò chân nọ tay kia theo đường zích zắc vòng lần lượt qua từng cây thật khéo léo không chạm vào cây, bò hết đích và về vị trí cuối hàng.

- Cô mời 2 trẻ lên thực hiện mẫu và sửa sai cho trẻ.

\* Trẻ thực hiện:

- Lần 1: Lần lượt 2 trẻ lên thực hiện bò zích zắc qua 7 diểm *(Cô bao quát sửa sai cho trẻ)*

*(\* Với những trẻ chậm phát triển vận động, cô sửa sai, động viên khích lệ, nếu trẻ chưa thực hiện được, tiếp tục rèn kỹ năng vận động vào giờ HĐC)*

- Lần 2: Thu hẹp khoảng cách giữa các điểm

- Cô hỏi trẻ tên vận động vừa thực hiện

- Mời 2 trẻ lên thực hiện lại

\* Trò chơi vận động: Chuyển cây

- Cùng thu hoạch cây giúp ba. Bạn đầu hàng cầm cây bằng 2 tay, chuyển sang cho bạn bên cạnh đón cây bằng 2 tay và chuyển tiếp cho bạn bên cạnh. Cứ như vậy chuyển cây về rổ.

- Chơi 2-3 lần. Đổi bên chuyển sau mỗi lần chơi. Thi đua đội nào nhanh nhất.

***3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh.***

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh sân tập 2-3 vòng.

**IV. Dự kiến đánh giá trẻ hàng ngày**

***Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Nếu trẻ có biểu hiện hậu covid nhẹ (chóng mặt, mệt mỏi, ăn kém…)

- Biện pháp khắc phục: Giáo viên trao đổi tình hình sức khỏe của con với phụ huynh để theo dõi phối kết hợp với giáo viên. Đồng thời cho trẻ vận động nhẹ nhàng cũng như động viên trẻ trong ăn uống đủ chất.

***Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Trẻ có ý thức thu dọn đồ dùng, đồ chơi gọn gàng sau khi thực hiện các hoạt động.

- Dự kiến hoạt động quan sát: Hoạt động học và hoạt động góc, vệ sinh ăn ngủ.

- Biện pháp khắc phục: Tổ chức các hoạt động trực nhật, khen thưởng, Nêu gương kịp thời với những tổ làm tốt công việc của tổ mình.

***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Kỹ năng bò bằng bàn tay và cẳng chân theo đường zích zắc qua 7 điểm.

Khả năng “đọc” và kể chuyện theo tranh đã biết, kể chuyện sáng tạo theo tranh.

- Dự kiến hoạt động quan sát: Thực hành vận động bò zích zắc qua 7 điểm. Hoạt động kể chuyện trong góc sách truyện.

+ Nếu có trẻ kỹ năng bò và kể chuyện sáng tạo còn hạn chế.

- Biện pháp khắc phục: Rèn kỹ năng bò cho trẻ vào HĐ chiều và HĐNT. Cô gợi mở hoặc kể mẫu 1 lần cho trẻ nghe, khuyến khích trẻ thực hiện.

**Thứ 3 ngày 04/01/2022**

**Tên hoạt động: Khám phá cây xanh**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển nhận thức**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, quá trình phát triển và ích lợi của cây xanh đối với môi trường sống và con người

- Rèn kỹ năng quan sát có chủ định, lắng nghe, thảo luận, kỹ năng chăm sóc. Kỹ năng lựa chọn, gắn đúng quá trình phát triển của cây.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh.

**II. Chuẩn bị:**

**1.Đồ dùng của cô**

- Địa điểm: Sân trường và các khu vực có cây xoài, cây hoa ban, cây liễu.

- Câu đố về cây đa

- Khu vực gieo trồng cây góc thiên nhiên (Cây nảy mầm từ hạt, củ, cành, lá)

- Nhạc một số bài hát: Em yêu cây xanh - Sáng tác: Hoàng Văn Yến; Em vẽ môi trường màu xanh - Sáng tác: Giáng Tiên.

**2. Đồ dùng của trẻ.**

- Lô tô quá trình phát triển của cây xanh: 4 bộ

- 4 bảng gắn quá trình phát triển của cây, rổ đựng,

- Dụng cụ chăm sóc cây

**III. Tiến hành**

***Hoạt động 1: Cây gì thế nhỉ?***

\* Đọc câu đố:

“Nhiều cành nhiều lá xum xuê

Rễ mọc từ ngọn đề huề xuống thân

Có chú Cuội nhỏ đến gần

Chọn đây là chốn gửi thân nương nhờ” *(Đáp án: Cây đa)*

- Đàm thoại:

+ Đó là cây gì? *(\* Cô cho trẻ chậm phát triển ngôn ngữ nhắc lại tên cây: “Cây đa”).*

+ Chúng mình đã được nhìn thấy cây đa ở đâu?

+ Sân trường ngoài cây đa ra còn có cây gì nữa? Theo các con trồng cây ở sân trường để làm gì?

***Hoạt động 2: Khám phá và tìm giải pháp***

\* Quan sát cây xoài:

- Các con hãy quan sát và di chuyển đến địa điểm có cây xoài ở sân trường.

- Đàm thoại:

+ Các con đang quan sát cây gì? Con có nhận xét gì về cây xoài? (Hãy biết gì về cây xoài?) Trồng cây xoài để làm gì?

*(\* Hướng dẫn trẻ chậm phát triển nói: “Cây xoài”)*

\* Quan sát cây hoa ban:

- Chơi trò chơi: Rồng rắn lên mây -> di chuyển đến chỗ cây hoa ban.

+ Còn đây là cây gì? Con hãy kể những gì con biết về cây hoa ban? Sờ thân cây thấy cảm giác như thế nào? Cây hoa ban có lợi ích gì với chúng ta?

=> Cây hoa ban là cây xanh cho hoa làm đẹp cho khuôn viên trường mình. Thân cây sần và cành thì vươn cao. Hoa có màu tím nhạt.

\* Quan sát cây liễu:

- Chơi trò chơi: Xi ba khoai -> sờ vào cây liễu.

+ Đố các con biết đây là cây gì? Các con thấy cây liễu có gì đặc biệt? Cây liễu có lợi ích gì với chúng ta?

+ Tất cả những loại cây các con vừa được quan sát, đều có chung đặc điểm gì? Đều gọi là gì?

-> Cô khái quát: Tất cả những loại cây đó tuy có tên gọi, tác dụng khác nhau nhưng đều được gọi chung là cây xanh và đều mang lại lợi ích cho con người.

- Ngồi dưới bóng cây hít thở không khí và cảm nhận

- Đàm thoại:

+ Các con thấy cảm giác như thế nào? Có thoải mái, dễ chịu không? Vì sao?

-> Cô giáo dục: Cây xanh cho chúng ta gỗ, bóng mát, quả, hoa... Cây xanh hấp thụ khí CO2 (hay còn gọi là khí độc, khí thải) và nhả khí O2 (hay còn gọi là oxi rất cần thiết cho con người) giúp cho không khí trong lành hơn, giảm ô nhiễm môi trường. Ngoài ra cây xanh còn giúp chống sạt lở đất khi lũ đến ở các vùng rừng núi đấy. Chính vì vậy mà chúng ta phải làm gì để môi trường có thật nhiều cây xanh?

- Biểu diễn bài hát: "Em vẽ môi trường màu xanh"

- Đàm thoại:

+ Các con có biết cây xanh lớn lên như thế nào không? (Cho trẻ kể về quá trình phát triển của cây)

- Di chuyển sang góc thiên nhiên, quan sát sự phát triển của cây

- Con có nhận xét gì về thí nghiệm này? (Từ hạt->nảy mầm->cây con)

- Nếu trồng thêm một thời gian nữa cây sẽ như thế nào? (Cây lớn lên có hoa quả, bóng mát.... )

- Phải làm gì để cây mau lớn và xanh tốt?

-> Để cây lớn và phát triển tốt cần có đất tơi xốp, tưới nước thường xuyên, ánh sáng và sự chăm sóc của con người như tỉa lá, bắt sâu, bón phân…

***Hoạt động 3: Em yêu cây xanh***

\* Trò chơi: Ai nhanh hơn

- Cách chơi: Cô chia trẻ ra thành 4 nhóm yêu cầu các nhóm xếp cho đúng quá trình phát triển của cây.

- Cho trẻ thi đua xem nhóm nào xếp đúng và nhanh nhất.

- Trẻ thực hiện trên bảng chơi của góc thiên nhiên.

- Cô kiểm tra kết quả chơi của các nhóm.

\* Trò chơi: Chăm sóc cây

- Cách chơi: Các nhóm thực hiện chăm sóc cây của nhóm mình

+ Nhóm 1: Tưới nước

+ Nhóm 2: Nhổ cỏ

+ Nhóm 3: Lau lá, bắt sâu

+ Nhóm 4: Thu gom lá khô, cành khô để làm nguyên học liệu

- Kết thúc giờ học

**IV. Dự kiến đánh giá trẻ hàng ngày**

***Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Nếu có trẻ kém ăn, ăn chậm

- Biện pháp khắc phục: Giáo viên cần chia nhỏ khẩu phần ăn của trẻ, động viên trẻ ăn hết xuất và có hình thức khen thưởng khi trẻ ăn xong 1 phần nhỏ đó như: tặng sao, điểm 10, cắm cờ....

***Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động

- Dự kiến hoạt động quan sát: Quan sát và chăm sóc cây xanh trong khu vực sân trường

- Biện pháp khắc phục: Cho trẻ trực tiếp trải nghiệm sờ vào cây, lá cây để kích thích sự tò mò, hứng thú của trẻ

***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Khả năng nhận biết quá trình phát triển và ích lợi của cây xanh đối với môi trường sống và con người

- Dự kiến hoạt động quan sát: Hoạt động quan sát, thảo luận về ích lợi của cây xanh đối với môi trường sống, trò chơi lựa chọn, gắn đúng quá trình phát triển của cây.

+ Nếu có trẻ gắn không đúng về quá trình phát triển của cây.

- Biện pháp khắc phục: Cô hướng dẫn cho trẻ chỉ vào từng giai đoạn phát triển của cây (các chậu cây đã gieo ở góc thiên nhiên) sau đó hướng dẫn trẻ cách gắn hình ảnh về quá trình phát triển của cây. Cho trẻ chơi gắn quá trình phát triển của cây trong hoạt động góc.

**Thứ 4 ngày 05/01/2022**

**Tên hoạt động học: Tạo hình sáng tạo từ các nguyên học liệu thiên nhiên**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển thẫm mĩ**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết sử dụng các nguyên học liệu thiên nhiên để tạo sản phẩm. Biết sắp xếp bố cục sản phẩm cân đối hài hoà .

- Rèn kỹ năng cắt, dán, gấp và chắp ghép cho trẻ. Phát triển khả năng tư duy sáng tạo của trẻ.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động, biết yêu quý, bảo vệ thiên nhiên.

**II. Chuẩn bị:**

**\* Đồ dùng của cô:**

- Tranh mẫu vườn hoa từ lá cây, con Hươu bằng cành khô, đồng hồ bằng lá chuối,...

- Video hướng dẫn cách làm một số sản phẩm: đồng hồ bằng lá chuối, con trâu bằng lá mít...

- Nhạc bài hát: Em yêu cây xanh.

**\* Đồ dùng của trẻ:**

- Các nguyên học liệu thiên nhiên: Các loại lá cây có nhiều màu sắc và hình dạng khác nhau; cành cây khô nhiều cỡ đã cắt khúc vừa phải, vỏ hạt cười, đá cuội, quả thông khô,

- Giấy A4, bút dạ, keo sữa, băng dính xốp 2 mặt

**III. Tiến hành**

***\* Hoạt động 1: Triển lãm nghệ thuật***

- Cô mời trẻ đi đến triển lãm nghệ thuật, đồ chơi, tranh, sản phẩm từ các nguyên học liệu thiên nhiên.

- Đàm thoại: Các con nhìn thấy những gì? Những sản phẩm này được làm từ gì? Con có muốn làm được những tác phẩm nghệ thuật như thế này không?

***\* Hoạt động 2: Vui cùng bé yêu***

**\* Quan sát tranh mẫu:** Tranh vườn hoa bằng lá cây

- Đàm thoại:

+ Cô có bức tranh gì đây? Bức tranh này có gì đặc biệt?

+ Được làm từ nguyên học liệu gì?

+ Có bao nhiêu cây hoa? Các cây hoa được sắp xếp như thế nào?

+ Cô làm cách gì để có được tranh vườn hoa này?

> Cô khái quát cách làm: Muốn tạo ra được bức tranh vườn hoa, cô đã dùng nguyên học liệu từ lá cây. Cô cắt 1 chiếc lá thành các hình tròn nhỏ, dán vào bức tranh làm nhụy hoa, sau đó chọn những chiếc lá có hình dạng giống nhau (màu sắc sặc sỡ như đỏ, vàng, cam…), xếp thành vòng tròn xung quanh nhụy hoa làm cánh hoa. Sau đó dùng cành khô để làm thân cây hoa, dùng những chiếc lá nhỏ để làm lá của các cây hoa. Dán lại bằng keo sữa để tạo thành vườn hoa.

**\* Quan sát mẫu 2:** Con Hươu bằng cành khô

- Đàm thoại:

+ Đố các con biết đây là con gì?

+ Chú Hươu này được làm từ nguyên học liệu gì? Đầu của chú Hươu làm bằng đoạn cành cây như thế nào? Còn thân, cổ và các chân chú Hươu thì sao? Làm cách nào để các bộ phận của chú Hươu có thể gắn kết vào với nhau?

=> Cô khái quát cách làm: Cô dùng những đoạn cành cây khô to (đã cắt khúc vừa phải) làm thân chú Hươu. Sau đó dùng đoạn cành cây khô nhỏ và ngắn hơn làm đầu chú Hươu. Các cành cây bé nhất cô làm sừng và chân của chú Hươu được làm bằng những đoạn cành cây nhỏ và dài. Dán các bộ phận lại với nhau bằng băng dính xốp 2 mặt. Vẽ thêm các chi tiết mắt mũi cho chú Hươu thêm sinh động.

- Đàm thoại:

+ Ngoài những bức tranh và đồ chơi này ra, các con còn nghĩ ra được cách làm những sản phẩm nào khác nữa?

- Cô gợi ý cho trẻ 1 số sản phẩm khác như: Đồng hồ, con sâu, con trâu, con mèo, kính mắt bằng lá cây. Làm khung ảnh bằng cành cây khô. Làm bông hoa từ vỏ hạt cười...

- Hỏi ý tưởng của trẻ: Con định làm sản phẩm gì? Con sẽ làm bằng nguyên học liệu gì? Làm như thế nào? Ai có cùng ý tưởng với bạn?

- Cô gọi 1-2 trẻ nêu ý tưởng

- Cô giới thiệu: Ngày hôm qua cô và các con đã cùng nhau thu thập được rất nhiều những nguyên học liệu từ thiên nhiên để phục vụ cho chúng mình làm đồ chơi hôm nay đấy. Cùng xem có những gì nhé.

\* Trò chơi: Đi shopping: Cô và trẻ cùng đi xung quanh lớp và cho trẻ lựa chọn rổ nguyên học liệu mang về bàn.

- Trẻ thực hiện theo nhóm

*(\*Cô phân công nhóm cho những trẻ khá, có kỹ năng tốt cùng nhóm với trẻ yếu kém để trẻ hỗ trợ, giúp đỡ bạn)*

- Cô bao quát, hướng dẫn và động viên trẻ hoàn thành sản phẩm.

*(\*Cô hỗ trợ trẻ chậm phát triển dán đúng nguyên học liệu vào vị trí hoặc hoàn thành sản phẩm đồ chơi)*

***Hoạt động 3: Sản phẩm của bé.***

- Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm.

- Đàm thoại

+ Con thích sản phẩm nào nhất? Vì sao?

+ Giới thiệu về sản phẩm của con? Hãy đặt tên cho sản phẩm?

+ Theo các con những sản phẩm này có thể dùng để làm gì? (Sử dụng đưa vào góc bán hàng, góc sách để kể chuyện, trang trí môi trường trong lớp…)

- Biểu diễn bài hát: Em yêu cây xanh

**IV. Dự kiến đánh giá trẻ hàng ngày**

***Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Nếu lớp có từ 40% trẻ nghỉ học phòng chống dịch Covid-19.

- Biện pháp khắc phục: Giáo viên cần gửi video hướng dẫn cho phụ huynh hoạt động cùng con tại nhà. Động viên phụ huynh gửi video, hình ảnh tương tác lại cho giáo viên.

***Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Làm việc nhóm, biết chia sẻ, giúp đỡ các bạn trong nhóm.

- Dự kiến hoạt động quan sát: Thực hành làm cây xanh bằng các nguyên vật liệu.

- Biện pháp khắc phục: Đặt ra yêu cầu cho nhóm chơi. Tăng cường những hoạt động làm việc theo nhóm.

***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Khả năng lựa chọn, sử dụng nguyên học liệu từ thiên nhiên để tạo sản phẩm. Kỹ năng sắp xếp bố cục sản phẩm

- Dự kiến hoạt động quan sát: Hoạt động thực hành tạo sản phẩm

+ Nếu trẻ sắp xếp bố cục không cân đối hoặc chưa lựa chọn được nguyên học liệu để tạo sản phẩm.

- Biện pháp khắc phục: Cô gợi ý nguyên học liệu phù hợp với đối tượng trẻ chọn và hướng dẫn trẻ sắp xếp bố cục

***Thứ 5 ngày 6 tháng 1 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Làm quen chữ cái b-d- đ**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ**

**I – Mục đích yêu cầu**

- Trẻ nhận biết và phát âm chính xác các chữ cái b/d/đ. Biết được đặc điểm, cấu tạo của chữ b - d - đ. Nhận ra các chữ cái b - d - đ trong từ.

- Trẻ có kĩ năng phân biệt sự giống và khác nhau giữa các chữ cái b/d/đ. Rèn kỹ năng phát âm rõ ràng, dứt khoát có chủ định thông qua trò chơi.

- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động cá nhân, nhóm, tập thể. Trẻ tự tin trao đổi ý kiến.

**II – Chuẩn bị:**

**1. Đồ dùng của cô:**

- 1 bó tre có gắn từ “bó tre”, thẻ chữ cái để ghép từ “bó tre”.

- Máy tính, các Sliedes hình ảnh Power Point chữ b - d - đ.

- Nhạc bài hát: “The entertainer” (bài 1)

- Các khung tranh, ảnh có chân đứng các loại cây, quả, hoa có từ chỉ tên gọi tương ứng còn thiếu chữ b - d - đ để xung quanh lớp.

- 3 cây xanh phía sau có gắn chữ cái b-d-đ

**2. Đồ dùng của trẻ:**

- Mỗi trẻ 1 túi lì xì có 3 ngăn để thẻ chữ b-d-đ, nét rời để ghép chữ và 1 thẻ chữ nhỏ.

**III - Tiến hành**

***Hoạt động 1: Ổn định tổ chức***

- Chơi trò chơi với các bộ phận trên cơ thể.

- Tai chúng mình dùng để làm gì?

*(\*Động viên những trẻ nhút nhát tham gia chơi trò chơi để trẻ hứng thú)*

- Cho trẻ lắng nghe và đoán câu nói của ông bụt trong truyện “Cây tre trăm đốt”

+ Các con vừa nghe câu nói của ai? Trong câu chuyện gì?

+ Trong câu chuyện có câu thần chú gì?

*(\*Cô gợi mở câu trẻ lời, yêu cầu trẻ chậm ngôn ngữ nhắc lại câu trả lời)*

- Chơi trò chơi: “Khắc nhập, khắc xuất”.

+ Trẻ đi tự do theo nhạc (bài 1) khi cô hô “Khắc nhập” trẻ chụm lại với nhau, khi cô hô “Khắc xuất” trẻ tách rời xa nhau.

+ Chúng mình cùng đi tìm bó tre của anh nông dân và mang về nhà giúp anh nông dân nhé.

+ Cùng đi tìm bó tre vác về giúp anh nông dân.

- Cho trẻ ngồi quanh cô cùng xem bó tre của anh nông dân

***Hoạt động 2: Làm quen chữ b - d - đ***

**a.Làm quen chữ b:**

- Quan sát “bó tre” và đàm thoại : Đây là cái gì?

- Cô giới thiệu từ “bó tre” và cho trẻ đọc.

- Trẻ ghép từ “bó tre”. => Nhận xét

- Cho cả lớp, nhóm, cá nhân đọc từ “bó tre” *(\*Cô mời trẻ khá đọc, sau đó mời những trẻ chậm ngôn ngữ nhắc lại)*

- Đàm thoại: + Từ “bó tre” có mấy tiếng? Đó là những tiếng nào?

+ Ai biết trong từ “bó tre” có những chữ nào các con đã được học?

***\* Giới thiệu chữ b và phát âm :***

- ĐT: Ai biết đây là chữ gì? (Cho trẻ xem trên Power Point)

- Dạy trẻ phát âm chữ b: Cô phát âm -> Cho trẻ phát âm (Cả lớp, nhóm, cá nhân)

- Nhận xét về cấu tạo của chữ b: Ai có nhận xét gì về đặc điểm của chữ b (chữ b gồm có mấy nét? Đó là những nét nào?)

- Cô phân tích cấu tạo các nét của chữ b: Một nét xổ thẳng và 1 nét cong tròn phía dưới bên phải

- Giới thiệu các kiểu chữ b (b in hoa, b in thường, b viết thường) và cho trẻ phát âm.

\* Chơi trò chơi “Chữ gì biến mất”

- Cách chơi: Cô nói “trời tối rồi”, trẻ nhắm mắt lại. Cô ấn 1 chữ trên màn hình biến mất. Cô nói “trời sáng rồi”, trẻ mở mắt ra và đọc to chữ cái vừa biến mất

**b.** **Làm quen chữ d:**

- Cho trẻ đọc “Khắc xuất” để tách nét chữ b, trẻ đọc “Khắc nhập” để tạo thành chữ d. (Trên máy tính)

+ Đàm thoại: Ai biết đây là chữ gì?

- Cô giới thiệu chữ d và phát âm.

- Cho trẻ phát âm: Cả lớp, nhóm, cá nhân

- Nhận xét về cấu tạo của chữ d: Một nét cong tròn phía dưới bên trái và 1 nét sổ thẳng bên phải

- Giới thiệu các kiểu chữ d (d in hoa, d in thường, d viết thường) và cho trẻ phát âm.

\* Chơi trò chơi “Chữ gì biến mất, chữ gì xuất hiện”

\* So sánh đặc điểm giống và khác nhau của chữ b và chữ d

- Con có nhận xét gì về chữ b và chữ d? ( Có điểm gì giống và khác nhau?)

=> Cô khái quát lại: Cả hai chữ b-d đều có một nét cong tròn và một nét xổ thẳng, khác nhau ở điểm: chữ b có 1 nét sổ thẳng bên trái và 1 nét cong tròn phía dưới bên phải còn chữ d 1 nét sổ thẳng bên phải và 1 nét cong tròn phía dưới bên trái.

**c.** **Làm quen chữ đ:**

- Cho trẻ quan sát chữ đ xuất hiện trên máy vi tính.

- Ai biết đây là chữ gì?

- Cô giới thiệu chữ đ và phát âm.

- Cho trẻ phát âm: Cả lớp, nhóm, cá nhân.

- Hỏi trẻ có nhận xét gì về đặc điểm của chữ đ?

\* So sánh đặc điểm giống và khác nhau của chữ d và chữ đ

- Con có nhận xét gì về chữ d và chữ đ? ( Có điểm gì giống và khác nhau?)

=> Cô khái quát lại: Chữ d và đ đều giống nhau là có nét cong tròn phía dưới bên trái và nét sổ thẳng bên phải. Khác nhau là chữ đ có nét gạch ngang trên đầu còn chữ d không có.

- Giới thiệu các kiểu chữ đ (đ in hoa, đ in thường, đ viết thường) và cho trẻ phát âm.

***Hoạt động 3: Ôn nhận biết chữ b - d - đ.***

- Ông bụt tặng mỗi trẻ 1 túi lì xì và về chỗ ngồi.

***\* Trò chơi 1: Túi chữ thần kỳ:***

- *Chơi bắt chữ:* Yêu cầu trẻ lấy thẻ chữ b-d-đ trong bao lì xì.

- Trẻ đọc cùng cô “Chu bi chu bít

Bắt chữ cho thầy

Bắt qua bắt lại

Bắt ngay chữ ...”

+ Lần 1: Bắt chữ theo yêu cầu của cô.

+ Lần 2: Trẻ bắt chữ theo ý thích.

*- Chơi ghép chữ:* Trẻ lấy các nét chữ trong bao lì xì (ghép chữ theo ý thích và theo yêu cầu của cô)

***\* Trò chơi 2: Tìm đúng cây***

- Tặng mỗi trẻ một thẻ chữ cái trong túi lì xì.

- Trẻ vừa đi theo nhạc (bài 2) nghe yêu cầu của cô và tìm về đúng cây giống với chữ cái trên tay. (Cho trẻ chơi 2 lần)

***\* Trò chơi 3: Tìm kiếm âm***

- Cô giới chữ bất kì (b-d-đ) - Trẻ đọc. Yêu cầu trẻ kể tên các loại cây xanh, cây ăn quả có âm đầu là b-d-đ.

*(Cô gợi ý cho trẻ chơi)*

=> Nhận xét và kết thúc hoạt động.

**IV. Dự kiến đánh giá trẻ hàng ngày**

***Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Nếu có trẻ mệt mỏi, ngủ kém, hoạt động chưa tích cực

- Biện pháp khắc phục: Giáo viên chú ý theo dõi các biểu hiện tiếp theo của trẻ, động viên trẻ ăn, ngủ và trao đổi với phụ huynh để phụ huynh tiếp tục theo dõi trẻ ở nhà.

***Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Trẻ tự tin trao đổi ý kiến.

- Dự kiến hoạt động quan sát: Trả lời các câu hỏi đàm thoại, thảo luận trong các góc chơi.

- Biện pháp khắc phục: Đặt ra hệ thống câu hỏi mở. Khuyến khích trẻ nói và trả lời theo ý hiểu. Tăng cường các trò chơi theo nhóm để trẻ trao đổi ý kiến thảo luận

***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Trẻ có khả năng nhận biết đặc điểm và phát âm chính xác chữ cái b-d-đ

- Dự kiến hoạt động quan sát: Thông qua các trò chơi ghép chữ bằng các nét rời. Tìm kiếm âm.

+ Nếu trẻ còn nhầm lẫn giữa các vị trí các nét chữ, hoặc khả năng phát âm chữ còn chưa chính xác.

- Biện pháp khắc phục: Tăng cường các trò chơi trong giờ hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, đón trả trẻ để kích thích, rèn luyện khả năng phát âm cho trẻ. Đồng thời sửa sai phát âm cho trẻ kịp thời. Phối hợp với phụ huynh để rèn trẻ tại nhà. (Gửi các bài tập, trò chơi về cách ghép, xếp chữ, trò chơi nhận biết phát âm).

**Thứ 6 ngày 07/01/2022**

**Tên hoạt động: Bé chăm sóc, bảo vệ cây cối**

**Thuộc lĩnh vực: Phát triển TCKNXH**

**I. Mục đích yêu cầu**

- Trẻ biết lợi ích của cây xanh với cuộc sống con người, biết cách chăm sóc, bảo vệ cây, biết thực hành 1 số công việc chăm sóc cây: tưới nước, nhổ cỏ, bắt sâu, tỉa lá... biết được lợi ích công việc của trẻ đối với sự phát triển của cây.

- Phát triển kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng làm một số việc chăm sóc cây vừa sức của trẻ.

- Trẻ yêu quý, chăm sóc và bảo vệ cây, có thái độ rõ ràng với các hành vi đúng – sai với cây cối

**II. Chuẩn bị**

*\* Đồ dùng của cô*

- Hình ảnh về lợi ích của cây cối, video lũ lụt, sạt lở đất.

- Video hình ảnh trên powerpoint một số hành vi nên làm - không nên làm về việc chăm sóc và bảo vệ cây cối.

- Nhạc bài hát: “Em yêu cây xanh”, “Em vẽ môi trường màu xanh”

*\* Đồ dùng của trẻ*

- 3 bảng thảm đứng, 9 vòng thể dục.

- Một số tranh lô tô về một số hành vi “đúng” -“sai”, “tốt”-“xấu” đối với cây xanh. Mặt mếu-mặt cười

**III. Tổ chức hoạt động**

***Hoạt động 1: Bé yêu cây xanh***

\* Trò chơi: Gieo hạt nảy mầm

- Đàm thoại:

+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? Gieo hạt để làm gì?

+ Vì sao phải gieo hạt?

+ Theo con làm cách nào để cây tươi tốt?

***Hoạt động 2: Bé chăm sóc, bảo vệ cây cối:***

- Cô cho trẻ xem hình ảnh các bạn nhỏ đang chăm sóc, bảo vệ cây cối:

\* Hình ảnh 1: Bạn nhỏ đang tưới cây

\* Hình ảnh 2: Bạn nhỏ đang bắt sâu

\* Hình ảnh 3: Bạn nhỏ đang lau lá, nhỏ cỏ

- Đàm thoại:

+ Các con vừa được xem những hình ảnh gì? Bạn nhỏ đang làm gì?

+ Con có nhận xét gì về việc làm của bạn nhỏ?

+ Theo các con vì sao phải chăm sóc và bảo vệ cây?

+ Khi tưới cây cần chú ý điều gì?

*(Nhắc nhở trẻ khi tưới nước cho cây cần chú ý tưới vừa phải, nên tiết kiệm nước, tắt vòi khi không sử dụng nữa)*

- Cô dẫn dắt trẻ về hậu quả của việc phá hoại, không chăm sóc bảo vệ cây cối.

- Chuyển tiếp: Cô và trẻ vừa đi vừa hát: “Em yêu cây xanh”

\* Hình ảnh 4: Trời nắng, cô giáo và các bạn đang ngồi chơi dưới gốc cây.

- Đàm thoại: Cô giáo và các bạn đang làm gì? Ở đâu? Khi trời nắng to được ngồi chơi dưới gốc cây cùng cô giáo và các bạn con cảm thấy như thế nào? Con thích được làm gì dưới các tán cây? Vì sao? Vậy muốn sân trường có nhiều cây xanh bóng mát các con phải làm gì?

+ Các con thử đoán xem, nếu môi trường không có cây xanh thì điều gì sẽ xảy ra?

\* Cho trẻ xem video về tình huống lũ lụt, sạt lở, sói mòn?

- Đàm thoại:

+ Con có cảm nghĩ gì khi xem video này?

+ Làm thế nào để hạn chế sạt lở đất khi lũ lụt?

+ Cây xanh có tác dụng gì trong trường hợp đó?

=> Giáo dục: Cây xanh có nhiều lợi ích, cây cho ta bóng mát, cho quả, cho hoa, cho gỗ, cản nước giảm sạt lở đất khi lũ lụt. Vì vậy các con phải biết làm việc tốt như: biết giúp bố mẹ và cô giáo chăm sóc cây xanh, không ngắt lá, bẻ cành, không giẫm đạp lên cây. Trồng cây, tưới nước, bắt sâu cho cây. Chăm sóc, tưới nước cho cây để cây lớn nhanh, tươi tốt và tỏa bóng mát.

- Cùng nhau nói thông điệp: “Bảo vệ cây xanh-Bảo vệ môi trường”

***Hoạt động 3: Chơi cùng bé yêu***

\* Trò chơi: Đội nào giỏi hơn

- Cách chơi: Chia lớp thành 3 đội. Các đội đứng thành hàng dọc. Khi có hiệu lệnh 1 bản nhạc, từng thành viên trong đội sẽ bật nhảy qua các vòng tròn lên nhặt 1 lô tô hành vi về chăm sóc, bảo vệ cây cối và gắn vào bảng mặt mếu-cười tương ứng với hành vi đúng-sai. (Thời gian trong 1 bản nhạc: Em vẽ môi trường màu xanh)

*(\* Cô hướng dẫn, phân tích hình ảnh lô tô về hành vi đúng-sai cho trẻ chậm phát triển. Khen kịp thời khi trẻ chọn đúng)*

- Trẻ chơi => Cô kiểm tra kết quả.

\* Trò chơi: Đội nào khéo

- Cách chơi: Chia thành 3 nhóm cùng chăm sóc cây tại hành lang và xung quanh lớp học

+ Nhóm 1: Lau lá, tỉa lá úa

+ Nhóm 2: Nhổ cỏ, bắt sâu, tưới nước cho cây

+ Nhóm 3: Nhặt những lá vàng, rụng, cành khô, quả khô... làm nguyên học liệu cho các hoạt động lần sau.

**IV. Dự kiến đánh giá trẻ hàng ngày**

***Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Nếu có trẻ bị sốt, ho.

- Biện pháp khắc phục: Giáo viên liên hệ với nhân viên y tế của trường đưa trẻ xuống phòng y tế của trường để cách ly theo dõi diễn biến sức khỏe. Đồng thời báo ngay cho phụ huynh trẻ đó biết tình hình của con.

***Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Ý thức chăm sóc và bảo vệ cây.

- Dự kiến hoạt động quan sát: Hoạt động dạo chơi ngoài trời, thực hành chăm sóc cây

- Biện pháp: Nếu có trẻ hái hoa, ngắt lá, bẻ cành thì cô nhắc nhở trẻ kịp thời. GD trẻ thông qua các câu chuyện, TC

***Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Dự kiến mục tiêu đánh giá: Kỹ năng làm một số việc chăm sóc cây vừa sức của trẻ.

- Dự kiến hoạt động quan sát: Thực hành chăm sóc cây tại góc thiên nhiên

- Biện pháp khắc phục: Hướng dẫn trẻ cách chăm sóc cây đúng, cách sử sụng các dụng cụ chăm sóc cây.

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA NHÀ TRƯỜNG** | **GIÁO VIÊN XÂY DỰNG KÊ HOẠCH** |